

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày: 11 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hoàng Xuân Lộc;

. Bà Lương Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T (tên gọi khác: Cu) - sinh năm 1992 tại H - Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn S, xã Ninh H1, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C và bà Nguyễn Thị Thanh V; tiền sự: không; tiền án: 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 42/2015/HSPT ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/9/2017; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2018, tạm giam từ ngày 17/5/2018. Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Hoàng Văn L - sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố số 11 thị trấn V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Văn C - sinh năm 1966; trú tại: Thôn S, xã Ninh H1, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1973;

Hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã Vạn T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 02 thị trấn V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Kiều O - sinh năm 1982;

Trú tại: Tổ dân phố số 8 thị trấn V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/5/2018, Huỳnh Văn T đi xe buýt từ thị xã H ra N nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực chợ N do không phát hiện tài sản để trộm cắp nên T thuê Trần Văn S là người chạy xe thồ chở T từ chợ N đi lên đường Hùng Vương hướng về H. Trên đường đi T phát hiện xe mô tô biển số 79V1-15354 của anh Hoàng Văn L đang dừng trên hè đường Hùng Vương trước cửa hàng “Lộc Sport” thuộc tổ dân phố số 11 - thị trấn V - huyện N - tỉnh Khánh Hòa, chìa khóa xe còn cắm trong ổ điện nên T bảo S dừng xe lại. T trả tiền xe thồ cho S, S tiếp tục chạy đi chở khách còn T đi bộ đến gần chỗ chiếc xe, quan sát không thấy ai chú ý nên lên lút trộm cắp xe 79V1-15354 rồi nổ máy xe chạy về hướng H. Cùng lúc này anh L phát hiện mất xe nên đã điều khiển xe ô tô chở vợ là chị Phạm Thị Kiều O đuổi theo T đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc phường Đ - thị xã H thì bắt giữ được T và giao nộp T cùng tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H tiếp nhận, xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/2018/KL-TTHS ngày 16 tháng 5 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N - tỉnh Khánh Hòa kết luận tài sản trộm cắp là 01 (một) xe mô tô Honda kiểu dáng SH 125i, biển số 79V1-15354 trị giá: 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng);

Anh Hoàng Văn L đã nhận lại xe mô tô 79V1-15354, số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) do cha ruột bị cáo là ông Huỳnh Văn C bồi thường thay cho bị cáo và không còn yêu cầu gì khác.

Ông Huỳnh Văn C đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 3000.000đ (ba triệu đồng) và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-KSĐT ngày 06 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xét bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo và anh Hoàng Văn L. Đề nghị không xét bồi hoàn về tài sản giữa bị cáo và ông Huỳnh Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận hành vi của mình thực hiện việc trộm cắp tài sản của anh Hoàng Văn L như nội dung bản Cáo trạng số 27/CT-KSDT ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/5/2018 trước cửa hàng “Lộc Sport” của anh Hoàng Văn L thuộc tổ dân phố số 11 - thị trấn V - huyện N - tỉnh Khánh Hòa, Huỳnh Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô SH125i biển số 79V1-15354 trị giá 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến dưới 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

a)

b)

c)

d)

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a).....

b).....

c) *Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”.

Vì vậy với hành vi này, bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của anh Hoàng Văn L; gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo là người có tiền án 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 42/2015/HSPT ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa), chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải nghiêm túc sửa chữa, khắc phục những sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo.

Ngoài lần phạm tội này bị cáo còn thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” và hiện đang bị các Cơ quan tiến hành tố tụng thị xã H xử lý về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo đã tác động cho cha mình là ông Huỳnh Văn C bồi thường cho anh Hoàng Văn L số tiền 3000.000đ (ba triệu đồng), tại phiên tòa anh L cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Hoàng Văn L đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp là chiếc xe mô tô 79V1-15354 và số tiền 3000.000đ (ba triệu đồng) do cha của bị cáo là ông Huỳnh Văn C bồi thường. Tại phiên tòa, anh L không còn yêu cầu bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

Ông Huỳnh Văn C đã thay bị cáo bồi thường cho anh L số tiền 3000.000đ (ba triệu đồng). Tại phiên tòa ông C không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền trên và cũng không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

[5] Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 15/5/2018.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản giữa bị cáo Huỳnh Văn T và anh Hoàng Văn L.

Không xét về việc bồi hoàn về tài sản giữa bị cáo Huỳnh Văn T và ông Huỳnh Văn C.

- Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Cơ quan THAHS Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hòa Thanh

